

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 145/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 03/5/2024

V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khanh

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Huyền – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 03/5/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 518/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/3/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thanh H - sinh năm 1998

HKTT: Số 8 ngõ 129 đường L, phường O, quận Đ, TP. H

Trú tại: Số 40-41 ngõ T, phường O, quận Đ, TP. H

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Lê Thành T - sinh năm 1994

HKTT và chỗ ở: Số 32 ngách 466/82 đường N, phường Đ, quận L, TP. H

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Vũ Thanh H trình bày:**

Chị và anh Lê Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận L, thành phố H ngày 28/8/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 01/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do anh T không quan tâm đến gia đình, đến cuộc

sống của vợ, con mà bỏ mặc mình chị chăm sóc, nuôi nấng các con vất vả. Anh T có nhiều biểu hiện không chung thủy khiến chị mất lòng tin, giữa vợ chồng chị không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Chị cũng đã cố gắng vì các con nhưng cuộc sống hàng ngày căng thẳng, nặng nề và không hạnh phúc. Tháng 02/ 2023 chị đã bế con về nhà bố mẹ đẻ ở nhưng anh T cũng không quan tâm hay tìm cách thay đổi nên vợ chồng chị đã ly thân nhau từ thời gian này. Nay, xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị xin được ly hôn với anh Lê Thành T.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Lê Hà T, sinh ngày 03/12/2019 và Lê Anh Q, sinh ngày 26/3/2022. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị đang làm giám sát tại một số nhà hàng, mức lương bình quân là 15.000.000đ/tháng. Ngoài ra chị còn làm thêm và có thu nhập khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị tự nguyện chịu cả theo quy định pháp luật.

Bị đơn - anh Lê Thành T đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, thông báo về quan điểm của nguyên đơn, triệu tập hợp lệ nhưng anh T không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa phát biểu:

- **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa xét xử.

- **Về nội dung:**

Chị Vũ Thanh H và anh Lê Thành T kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm, không quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 02/2023. Anh T không đến Tòa án để tham gia hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H.

Về con chung: Căn cứ vào hoàn cảnh, điều kiện thực tế hiện nay của anh chị, đề nghị HĐXX giao cả 2 con chung là Lê Hà T, sinh ngày 03/12/2019 và Lê Anh Q, sinh ngày 26/3/2022 cho chị Vũ Thanh H chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con của anh T cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

Án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Ngày 30/10/2023, chị Vũ Thanh H nộp đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn đối với bị đơn là anh Lê Thành T có đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại Số 32, ngách 466/82 N, phường Đ, quận L, thành phố H. Tòa án nhân dân quận L, thành phố H thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo loại việc và lãnh thổ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thanh H và anh Lê Thành T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ ngày 28/8/2020. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn chủ yếu do anh T chưa làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha trong gia đình. Anh phần nào thiếu sự quan tâm tới cuộc sống, tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của người vợ cũng như tạo dựng lòng tin, sự chia sẻ, động viên đối với người phụ nữ bên cạnh anh. Chị H lại thiếu đi sự kiên nhẫn, lòng vị tha của người vợ nên cả hai anh chị đã xảy ra cãi vã, mâu thuẫn thường xuyên. Cuộc sống vợ chồng không ai nhịn nhường ai, không ai bỏ qua lỗi lầm của ai nên mạnh ai nấy sống. Chị H đã bỏ sang nhà bố mẹ đẻ ở nhưng anh chị cũng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết ly hôn tại tòa án, anh T cũng không đến Tòa án để tham gia hòa giải đoàn tụ vợ chồng theo giấy triệu tập và vắng mặt cả phiên tòa xét xử thể hiện ý thức không tuân thủ pháp luật cũng như không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh chị kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cũng như phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát.

Về con chung: Xác định anh chị có 02 con chung là Lê Hà T, sinh ngày 03/12/2019 và Lê Anh Q, sinh ngày 26/3/2022. Xét hoàn cảnh điều kiện thực tế

hiện nay, HĐXX thấy cháu T là con gái lớn còn rất nhỏ, cháu Q là con trai hiện dưới 36 tháng tuổi nên cả 2 con đang rất cần sự chăm sóc đặc biệt từ người mẹ. Kể từ khi anh chị ly thân, các con chung vẫn do chị H nuôi dưỡng ổn định, mạnh khỏe. Sau ly hôn, chị H cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cả 2 con trong khi anh T không đến tòa để trình bày nguyện vọng cũng như quan điểm trước yêu cầu của chị H. Để tránh sự xáo trộn cũng như đảm bảo cuộc sống tinh thần cho trẻ, HĐXX thấy giao cả 2 con chung cho chị H nuôi dưỡng là hoàn toàn phù. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, vì vậy tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con của anh T cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147, điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thanh H.

Chị Vũ Thanh H được ly hôn với anh Lê Thành T.

2. Về con chung: Xác định anh chị có 02 con chung là Lê Hà T, sinh ngày 03/12/2019 và Lê Anh Q, sinh ngày 26/3/2022.

Giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con của anh T cho đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000752493 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận L. Nay chuyển thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Đức Giang, quận L, TP. H;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Huyền